

Tản Mạn

AI, TÓC BẠC MÙA XUÂN!

Lê Văn Điền, K25

VƯỜN CON THỎ, MỘT THỜI ĐỂ NHỚ

Qúy niên trường khóa lớn, chắc không biết về “Vườn Con Thỏ” của các “Cùi” sau này. Các “Cùi” ở vào những năm 1968 trở về sau. Một đoạn thung lũng chạy dọc dài sau lưng Hội Quán SVSQ, gần câu lạc bộ Nhữ Văn Hải; vườn chẳng có gì ngoạn mục, chẳng có hoa thơm cỏ lạ, chỉ toàn là cây thông non mọc san sát. Vài bậc tam cấp làm bằng cảnh thông chặt từng đoạn ngắn. Vườn được xếp đặt theo thể “nghị binh”, ta nhìn thấy địch mà địch sức mấy nhìn thấy ta. Quan trọng là ở điểm này. Ngày cuối tuần, thân nhân khắp nơi tấp nập vào thăm các “Cùi” từ Alfa tò te cho đến BA gạch bệ vệ. Đàn anh, đàn em cùng nhìn “mỹ nhân” môi đỏ má hồng, mà lòng rộn lên “một tình yêu tha nhân” vô cùng mãnh liệt. Nhưng dù thế nào thì cũng phải “reglo” một chút cho đúng “hệ thống quân giai”. Sau khi đã chiêu đãi thân nhân hoặc tình nhân tại câu lạc bộ Nhữ Văn Hải, và sau khi đã trả tiền bằng Credit Name (ký sổ), bèn đưa người yêu “dạo vườn con thỏ”.

Đến bây giờ, hơn 50 năm sau khi rời trường Võ Bị, tôi vẫn không biết được xuất xứ của tên gọi này. Sinh Viên SQ nào đặt “Vườn Con Thỏ”, theo tôi quả là một “triết gia” không đối thủ.

Tại sao lại là CON THỎ mà không là CON VỊT, CON DÊ.... Bàn luận theo kiểu Mao Tôn Cương, thì con thỏ là giống vật đẹp, sạch sẽ, bắt mắt, lại hiền hậu nữa chứ! Thấy thỏ là muốn vuốt lông, mơn trớn. Thỏ hiền sẽ nằm im re, lim dim đôi mắt đẹp mùa thu. Thỏ nhút nhát nhưng chịu chơi, không la, không phàn nàn; chỉ khe khẽ hát bài “Tình cho anh, biểu anh”. Cũng vì địa hình như thế, mà SVSQ biến thành “Cọp”, và người yêu biến thành “Thỏ”. Sau khi thăm viếng trở về, những mỹ nhân của Alfa-Đỏ đã không còn là “Thỏ” nữa rồi.

NƯỚC ÚC- DOWN UNDER

Sống ở Úc Châu hơn 30 năm, vậy mà tôi chưa một lời giới thiệu về quốc gia đã cứu mạng gia đình mình và trăm ngàn gia đình cựu quân nhân Quân Lực VNCH. Có vô tình và hơi hợm lắm không? Nghĩ ra thì mình “nhà quê” như cái xứ sở mà người nước khác gọi là “Down Under” (Miệt Dưới), đôi chút mỉa mai, xa lạ. Không sao, nhà quê mà ám cúng tình người, tình chiến hữu đồng cảnh ngộ tha hương. Như vậy là đủ rồi. Danh vọng gì ở nơi đây, khi ước mộng “tang bồng hồ thi” đã không thành, đã bỏ quê hương mà ra đi, đã bỏ lại tuổi thơ và người thân kẻ thuộc? Danh vọng gì nơi đây khi người bạn “Kangaroo” cùng chiến đấu với quân lực VNCH trong tháng năm lửa đạn, người bạn vẫn cao thượng đưa cánh tay níu vớt đời “đồng minh”? Vâng, đúng thế. Họ gọi chúng tôi là đồng minh. Họ cấp ID chứng thực là Australia Veteran, hưởng quyền lợi như chính cựu quân nhân người Úc. Đủ rồi, không đòi hỏi gì hơn, không một lời kỳ thị. Ngày còn ở trại tỵ nạn Pulau Bidong, nhiều bạn tôi luôn luôn chờ phái đoàn Mỹ phỏng vấn, tôi thì không chờ. Đi Canada thì sợ lạnh vợ con, thôi thì chọn Úc vậy. Tỵ nạn mà. Nhà quê cũng chẳng sao! *“Không biết ngày mai sẽ ra sao, nhưng có ra sao, thì cũng chẳng sao!”*

Úc “nhà quê”, tiếng Anh không sang như Anh hoặc Mỹ vì tổ tiên người da trắng đến đây hầu hết là tội phạm lưu đày của đế quốc Anh.

Cuối cùng, sau hơn 200 lập quốc, nền chính trị của Úc vẫn là một trong những mẫu mực ưu tú. Nước Úc theo chế độ Quân Chủ Lập Hiến, Toàn Quyền đại diện Nữ Hoàng Anh có tính cách nghi lễ và có một ít đặc quyền. Chính quyền được điều hành theo thể chế Đại Nghị (Lưỡng Viện Quốc Hội). Thủ Tướng là chức vụ cao nhất của chính quyền và được chọn ra từ vị “thủ lãnh” của đảng phái chiếm được đa số phiếu dân biểu liên bang trong kỳ tuyển cử. Thủ Tướng có thể bị người trong đảng cầm quyền thách thức hạ bệ, nếu tỷ lệ tín nhiệm rớt thấp nhất.



Một đơn vị quân đội Úc tới Việt Nam, trước 1975.

Người dân bắt buộc có nhiệm vụ phải đi bỏ phiếu trong tất cả các kỳ bầu cử địa phương, tiểu bang và liên bang. Nếu không đi bầu mà không có lý do chính đáng sẽ bị phạt tiền. Tôi rất đồng ý thể thức này. Vì sao? Đi bầu là thể hiện quyền công dân và có trách nhiệm với định mệnh chính trị của quốc gia. Cầm lá phiếu trên tay thì dù muốn hay không cũng sẽ nghĩ đến giá trị của lá phiếu.

Úc không áp dụng hệ thống bỏ phiếu qua máy. Lá phiếu ghi rõ từng tên được phát ngay tại phòng bỏ phiếu. Tất cả đều có ID, địa chỉ nhà rõ ràng, không thể nào gian lận được.

Đây là điểm son của nền chính trị Úc. Hai đảng phái lớn là Lao Động (Australia Labor Party ALP) và Tự Do - Quốc Gia (Liberal-Nationals). Ngoài ra còn các đảng nhỏ như đảng Xanh (Australia Greens), đảng Một Quốc Gia (One Nation). Vẫn có các dân biểu liên bang ứng cử độc lập và đã dốc cử rất nhiều vào Quốc Hội Liên Bang và cũng đã trở thành “cái thắng” ngăn chặn nhiều nghị trình. Chính phủ cầm quyền phải “thỏa hiệp”. Nước Úc có sáu tiểu bang, có chính quyền và quốc hội tiểu bang. Tiểu bang không có quân đội riêng (Vệ Binh Quốc Gia) mà chỉ có chung là Quân Đội Hoàng Gia Úc. Quân đội không theo chế độ quân dịch mà tất cả đều ghi danh tình nguyện. Phái nữ được thu nhận và huấn luyện chung với nam giới trong mọi quân binh chủng.

Về y tế thì chế độ Medicare của chính phủ hoàn toàn miễn phí. Ai muốn bảo hiểm y tế tư thì tùy, không bắt buộc. Quyền lợi bảo hiểm công (Medicare) được áp dụng cho mọi công dân, không phân biệt tuổi tác và lợi tức. Bệnh viện và y bác sĩ sẽ chăm sóc chữa trị bệnh nhân tới nơi tới chốn cho dù vô cùng tốn kém.

Về giáo dục thì miễn phí đến Cấp 3. Học xong Cấp 3, nếu muốn học nghề nghiệp chuyên môn thì có hệ thống trường TAFE (Technical And Further Education) hoàn toàn miễn học phí. Vào đại học thì có thể mượn tiền chính phủ và sẽ trả góp khi có việc làm. Có hệ thống trường tư nhưng vô cùng tốn kém nếu muốn có một hệ thống giáo dục đặc biệt. Hệ thống này phục vụ cho các gia đình có lợi tức cao và phải vào danh sách chờ đợi (waiting list). Giáo trình học được áp dụng chung, không mang tư tưởng đảng phái, hoặc sắc tộc. Không có tình trạng “tẩy não” và gieo rắc căm thù lệch lạc trong học đường. Sở dĩ có được điểm son này là nhờ vào đảng phái tại Úc thường tương nhượng lẫn nhau trong chính sách quốc gia, không có tình trạng sát phạt nhau “đẫm máu” như ở một số quốc gia tự cho mình là dân chủ thượng thừa. Nước Úc là nơi giao thoa giữa hai nền văn hóa Á-ÂU, một quốc gia đa dạng

với nhiều chủng tộc và ngôn ngữ, nhưng tiếng Anh là ngôn ngữ chính được sử dụng.



Sydney Opera House, New South Wales, Úc Châu.

Người Việt sống rải rác khắp các tiểu bang nhưng đa số đổ dồn về hai tiểu bang chính là Victoria (thành phố Melbourne) và New South Wales (thành phố Sydney).

Vài hàng tản mạn về nước Úc vậ thôi. Ngàn lời vẫn không đủ, một lời đã thấy dư. Rất rất nhiều cựu quân nhân QLVNCH đã đi hết đời mình nơi đây. Sinh ra ở Việt Nam, vui tro tàn tại Úc. Thôi thì... ở đâu cũng là nhân thế!

TẢN MẠN VỀ “GÓT CHÂN ACHILLES”

Các triều đại phong kiến Trung Hoa từ cổ đại đến cận đại đã không ít những trường hợp “vong quốc” vì mỹ nhân. Sở dĩ tôi chỉ trích dẫn lịch sử Trung Hoa, vì sử sách quốc gia này ghi chép khá tường tận về nguyên nhân vong quốc vì mỹ nhân của một số vương triều phong kiến. Dù có ấn tượng không tốt về một quốc gia hoặc dân tộc nào đó, nhưng không có nghĩa là chúng ta từ chối những tinh hoa mà họ có, và đã trở thành “tài sản vô giá” của nhân loại. “Bình Phấp Tôn Tử” cũng như các quân sư Trung Hoa thường áp dụng “mỹ nhân kế”. Giới

nhà binh lại phải cần tìm hiểu ưu khuyết điểm của đối phương để chiến thắng hoặc giảm thiểu tổn thất. “Biết người, biết ta, trăm trận trăm thắng. “Đã là mỹ nhân “khuyñh nước khuyñh thành”, thì thường bị thế lực đối lập lợi dụng để thực hiện “mỹ nhân kế”.

Ai đọc Tam Quốc Diễn Nghĩa đều biết câu chuyện “mỹ nhân liên hoàn kế” của Vương Doãn, một đại thần nhà Hán, đã dùng mỹ nữ Điêu Thuyền để gây mâu thuẫn giữa cha con Đổng Trác và Lữ Bố. Cuối cùng vì ghen tương mà Lữ Bố đã giết chết Đổng Trác. Đây được xem như một thành công của “mỹ nhân kế”, trừ đi mối họa cho nhà Hán.

Trong thời “Đông Chu Liệt Quốc”, cặp 3 nhân vật: Ngô Vương Phù Sai, Việt Vương Câu Tiễn, mỹ nhân Tây Thi, đã ghi dấu thêm một góc của lịch sử Trung Hoa mà “mỹ nhân kế” đã làm sụp đổ một vương triều hùng mạnh thời bấy giờ. Ngô Vương Phù Sai đã nghe lời Tây Thi, một mỹ nhân “chim sa, cá lặn” được Ngô Vương Phù Sai vô cùng sủng ái và chiều chuộng. Tây Thi được Phạm Lãi bí mật vận động để Ngô Vương Phù Sai thả Câu Tiễn trở về nước Việt (thả hổ về rừng). Từ đó Câu Tiễn âm thầm xây dựng binh lực, lựa đúng thời cơ Phù Sai đang thân chinh xâm lăng nước khác, đã xua quân đánh vào nước Ngô và tiêu diệt vương triều này.

Trở về lịch sử thế giới cận đại, trong hơn 20 năm chiến tranh Quốc-Cộng của Việt Nam, đã không ít trường hợp hai bên áp dụng mỹ nhân kế để xâm nhập hàng ngũ đối phương thu thập tin tức. Nếu không áp dụng trực tiếp mỹ nhân kế thì cũng chuyển qua “mỹ nhân liên hoàn kế”. Nghĩa là, các đơn vị trưởng quân đội hoặc quan chức cao cấp trong lãnh vực hành chánh khi đã “bị vướng” vào mắc xích mỹ nhân, sẽ bị mỹ nhân “gài” thêm một nhân vật khác, được gọi là giới thiệu. Chính giai đoạn này mới là giai đoạn cuối của “mỹ nhân liên hoàn kế”. Nhân vật thứ ba sẽ “thăng hoa” ả sâu vào hệ thống địch để khai thác tin tình báo và kế hoạch quốc gia.

Cuộc chiến Quốc-Cộng đã gần như kết thúc gần 50 năm rồi, đã đến lúc chúng ta suy nghĩ lại những gì tôi vừa nêu trên. Nói cho công bằng, làm một mỹ nhân không có tội, và đã là nam nhi thì vấn đề “chiêm ngưỡng nhan sắc” cũng bình thường đấy thôi. Vấn đề ở đây là chủ quan và quá tình cảm mà gây nên hậu quả nghiêm trọng. Ít thì cũng tổn thất trong một cuộc hành quân mà địch thủ đã biết trước kế hoạch để phục kích, còn nhiều hơn nữa thì kế sách của quốc gia bị địch nắm rõ để phòng ngự hoặc vô hiệu hóa.

Muốn cài một điệp viên chiến lược thì phải thực hiện vào điểm “yếu” nhất của đối phương. Điểm yếu ở đây mà phương Tây thường gọi là “Gót chân Achilles”, hoặc “Con ngựa thành Troy”. Đối phương ham sắc, thì dùng mỹ nhân kế, đối phương ham danh thì vận động chức danh cho họ, dùng truyền thông, quần chúng để cho họ được nhiều chức vụ, đối phương ham tiền thì hối lộ, đưa cho họ nhiều lợi lộc để lấy lòng. Khi đã “tán công” được yếu điểm của đối phương, thì giai đoạn hai sẽ dễ dàng hơn nhiều vì “con mồi đã bị blackmail”, từ từ khai thác.

Tôi xem khá nhiều phim truyện ngoại quốc liên quan đến đề tài “mỹ nhân kế “ và nghệ thuật “cài” gián điệp. Truyện phim và truyện đọc dù có một ít hư cấu để hấp dẫn, nhưng nếu phân tích tường tận, thì dù phim hay truyện đều được dựa vào những việc xảy ra trong lịch sử chiến tranh thế giới. Lĩnh vực này vô cùng rộng lớn và rất nhiều tài liệu để tham khảo. Ở đây, tôi chỉ muốn nêu lên một “ đề tài” để mọi người suy ngẫm mà thôi.

Câu chuyện của lịch sử Trung Hoa thời Đông Chu Liệt Quốc ở nước Ngô. Công tử Quang (sau này là Ngô Vương Hạp Lư) biết tin Khánh Kỵ đang tìm cách báo thù, công tử Quang đã cho mời đại thần là Ngũ Tử Tư để bàn kế sách, Ngũ Tử Tư tiến cử Yêu Ly, và nghĩ kế dùng Yêu Ly để ám sát Khánh Kỵ. Để nhận được sự tin tưởng của Khánh Kỵ, Yêu Ly đã dùng “Khổ Nhục Kế”; chặt tay phải, giết chết vợ con,

đổ tội cho công tử Quang tàn ác, nên tìm cách rửa hận. Yêu Ly biết Khánh Kỵ hận công tử Quang, nên xin gặp và xin cùng hợp tác để loại trừ công tử Quang. Khánh Kỵ nhìn tay phải Yêu Ly bị chặt đứt, lời lẽ bi thương đầy căm phẫn nên đồng ý thu nhận. Khánh Kỵ không biết đây là gian kế. Khánh Kỵ tin dùng Yêu Ly và kết làm tâm phúc. Trong một chiến dịch xuất quân tiến đánh nước Ngô phục hận, Khánh Kỵ và Yêu Ly cùng ngồi chung trên một chiến thuyền. Yêu Ly nhân lúc Khánh Kỵ không để ý đã cầm giáo đâm lém vào bụng của ông. Sau khi giết được Khánh Kỵ, công tử Quang lên ngôi vua, chính là Ngô Vương Hạp Lư. Sau đó, Yêu Ly tự cho là mình bất nhân, bất nghĩa, bất trí:

- “Vì đạo thờ vua mà giết cả vợ con, thế là bất nhân; vì vua mới mà giết con vua cũ, thế là bất nghĩa; làm được việc cho người khác mà đến nỗi hại cả thân thể, cả vợ con, thế là bất trí. Đã phạm ba điều ấy, còn mặt mũi nào mà đứng trên cõi đời nữa!”

Yêu Ly đã tự sát chết.

Việc Yêu Ly chấp nhận chặt cánh tay để gần và giết Khánh Kỵ được coi là “Khô Nhục Kế” (một trong 36 kế sách của Binh Pháp Tôn Tử); đây là một kế ly gián đặc biệt. Theo đó khi dùng kế này, người “tự hại” là thật, “người hại” là giả, dùng thật để làm lu mờ giả, phải làm ra vẻ như có mâu thuẫn nội bộ, nhân cơ hội đó thâm nhập vào nội bộ kẻ địch tiến hành hoạt động gián điệp.

Rất nhiều trường hợp “người bán đứng chúng ta, lại là người thân tín nhất.”

Bó tay!!!

Australia 2022

KHI NGƯỜI ĐÀN ÔNG KHỐC!!!

Tealan, K26/1

(Viết về ngày thăm viếng Lễ Tang Niên Trưởng Lê Xuân Thảo, Khóa 25.)

Vợ chồng tôi đến Nam California vào sáng ngày thứ Tư cuối tháng Sáu. Anh Tảo đã đón chúng tôi từ phi trường rồi đưa đến nhà anh chị Thủy, cả hai anh cùng khóa 26 với anh tôi. Vài ngày tới cuối tuần này chúng tôi sẽ cùng tham dự Đại Hội Kỳ Thứ XXII do trên Tổng Hội tổ chức, mà theo truyền thống cứ mỗi hai năm một lần. Thay vì tổ chức theo thông lệ vào năm 2020 vừa qua, đại hội đã phải dời lại cho đến tháng Bảy năm nay, 2022, vì đại dịch COVID.

Trong thời gian mấy ngày này, chúng tôi biết sẽ bận rộn nhiều dù chỉ tham dự đại hội, mà chương trình đã được sắp xếp đặc kín, chắc chắn chúng tôi sẽ không có thì giờ đi đâu theo ý muốn riêng tư. Anh nói,

- Làm gì thì làm, anh phải đến thăm viếng NT Lê Xuân Thảo K25, chào lần cuối vị Huynh Trưởng, vị Niên Trưởng mà anh hằng thương kính.

Tôi thỉnh thoảng nghe anh hay kể chuyện về anh Lê Xuân Thảo mà đến thuộc lòng... Giữa cuối thập niên 60 tại Võ Đường Nguyễn Mười Nho trên đường Trương Minh Giảng, anh đã gặp Huynh Trưởng Thảo tại đây, người thầy đầu tiên chỉ dạy anh những thế võ căn bản của Taekwondo vào những ngày đầu.

Anh Thảo đang là sinh viên Đại Học Khoa Học, còn anh thì đang là học sinh Trung Học để chuẩn bị thi Tú Tài. Từ đó, hề thầy trò có dịp gặp nhau tại võ đường là thân tình đấu võ với nhau, đối xử nhau như anh em. Anh kê,

- Sư Huynh Thảo đẹp trai và hiền lành. Anh ấy khuyên anh học võ không phải để đi đánh nhau, bởi anh có tâm sự với anh Thảo mục đích học võ là để bênh vực anh Hai của mình vì ốm yếu cô thế nên hay bị đám bạn bè ăn hiếp chỉ biết về nhà khóc.

Từ thế hệ của các anh sinh ra đã có chiến tranh không bao giờ ngừng nghỉ. Chiến tranh đã tới khắp nơi của miền Nam, đã tới thủ đô Sài Gòn. Chỉ vì bị bọn giặc đang bành trướng xâm chiếm, Lệnh Tổng Động Viên ban ra sau Tết Mậu Thân khiến lớp người trai trẻ tài ba, tương lai đang rộng cửa đón chờ, đã phải đành đóng cánh cửa đó để cùng bước sang cùng mở cánh cửa khác. Cánh cửa của tự vệ bản năng và bốn phận làm trai trong thời đất nước lâm nguy!

Anh Thảo vắng mặt tại võ đường từ năm đó! Không có lời tạm biệt! Mọi người chỉ đoán là anh Thảo đi lính!

Năm 1969, anh hăng hái bước vào trường Võ Bị Đà Lạt tự tin rằng bốn năm sau khi mình ra trường sẽ là sĩ quan cấp chỉ huy được huấn luyện từ một trường danh tiếng khắp vùng Đông Nam Á. Niềm tự hào đáng có này bất cứ người sinh viên võ bị nào cũng mang trong lòng.

Trời ạ! Mới ngày đầu vào quân trường, vì nóng tánh sau khi cãi vã vài tiếng anh đã gõ báng súng vào người anh khác. Gõ mạnh quá nên anh kia năm ngậy đơ. Bị phạt là phải rồi nhưng mà những hình phạt đối với anh sao ác quá. Tôi nghe anh kê mà sót cả ruột gan!

Những ngày đầu vào quân trường vừa bị hành xác, bị thêm hành phạt nữa, phạt ngày chưa đủ, phạt thêm đêm, khi về phòng anh ngủ như chết. Không biết anh Thảo nhìn thấy anh từ lúc nào mà anh Thảo tìm cách len lầu vào phòng lay chân anh gọi anh dậy hỏi thăm...

- Huynh ơi, mệt quá, chịu hết nổi rồi, Huynh ơi! Chắc chết quá, chắc dọt quá, Huynh ơi!

- Không sao đâu, đừng nản, mọi việc rồi sẽ qua, gắng lên.
Có đem cho hộp sữa nè!

- Có bánh croissant không, Huynh?

NT Thảo đáp lại bằng tiếng cười hiền. Ông là như vậy đó, không biết đi lính rồi có còn như vậy không chớ lúc làm huynh của anh nhiều lúc ông chỉ cười hiền khi không biết nói gì!



*Các anh chị Nguyễn Thiện Nhơn
và Thủy, K26 tại Lễ Chào Cờ
sáng Thứ Bảy, 2 tháng 7 năm
2022, Westminster Civic Center,
California (Từ phải).*

Khi biết anh Thảo đang ở California, anh gọi qua thăm hỏi, kể cho nhau nghe những gì xảy ra từ sau ngày ra trường. Gặp nhau qua điện thoại mà vui lắm, anh nói sẽ đến thăm anh Thảo khi qua Cali, mời anh Thảo hai người cùng nhậu tung bùng một bữa!

- Đệ sẽ thăm NT, nhớ hỏi đó NT đẹp trai lắm, NT làm Đại Diện cho khóa và là một trong những người học giỏi nhất trong khóa 25. NT cho biết địa chỉ đệ đến nhà chờ NT đi ăn nhậu tâm tình nghen, NT.

Mỗi lần anh gọi hỏi thăm anh Thảo lần nào anh cũng khen anh Thảo đẹp trai, học giỏi... Có lẽ vì khen đẹp trai đó mà lần nào NT Thảo cũng cho biết không còn đẹp trai nữa đâu, không còn giống như khi ở Trường Mẹ đâu, sẽ thất vọng khi gặp lại. Còn học giỏi hỏi trước chớ bây giờ có làm được gì với những gì mình đã học!

Có lần anh Thảo có nhắc lại câu anh nói khi gặp lại anh ở quân trường kèm theo tiếng cười hiền...

- Được cho hộp sữa mà còn hỏi có bánh croissant không.

Đúng là được voi đòi tiên.

Sau đó, anh có gọi qua mấy lần mà không gặp được anh Thảo. Anh chỉ nhớ lần sau cùng trong mùa đại dịch gọi thật lâu mới nghe NT nhắc điện thoại lên và tiếng nói của NT Thảo nghe yếu lắm. Anh hỏi thăm sức khỏe thì NT Thảo có ý dấu diếm không muốn cho anh biết nhiều hơn! Chính tôi cũng có giúp anh gọi ba lần mà không liên lạc được!

Khi nghe tin anh Thảo mất từ đọc tin chia buồn, anh thần thờ nói anh ân hận sao không qua gặp anh Thảo sớm hơn để anh em cùng tâm sự, giờ mất đi rồi mới thấy tiếc nuối. Sau đó được anh Kính, cùng Khóa 25 với anh Thảo, gửi hình ảnh qua chúng tôi kèm theo Cáo Phó của gia đình anh Thảo.

Ngày hôm sau, từ sáng sớm thứ Năm ngày 29 tháng 6 năm 22, anh chị Thủy chở chúng tôi đến nhà quàn (quên tên rồi) gặp các anh chị Khóa 16, 18, 19, 25, 26, và 28. Sau nghi lễ chào tiễn biệt anh Thảo, anh tôi đến gặp anh cả của anh Thảo để nói lời chia buồn!

Ngồi ở hàng ghế dành cho quan khách, tôi bỗng nghe tiếng khóc của anh. Anh khóc lớn tiếng quá tôi phải đi lên đứng kê anh vịn vai an ủi. Anh vừa nói vừa khóc khiến tôi cũng xúc động theo!

Má anh có kể, hồi nhỏ Má không bao giờ thấy anh khóc. Tấm hình chụp miệng anh cười toe toét. Má bỗng anh đứng cạnh quan tài của Ba anh. Khi khoảng gần mười tuổi, anh đi chơi đánh lộn chớ không lo học bài vở, khi thấy Má cầm cây roi gọi lại thì anh co giò chạy. Má rượt không kịp. Quay lại thấy Má mệt ngồi thở, anh vội chạy lại cúi xuống trước mặt má cho Má đánh, bị nhiều roi anh bị đau mà anh không khóc!

Ngày hay tin Má anh chết bên VN, anh khóc suốt. Anh chẳng nghe lời tôi khuyên lơn. Mấy đứa em bà con ở tiểu bang khác gọi qua chia buồn chỉ nghe anh khóc thôi, phải ngưng hẹn khi khác gọi lại chớ bây giờ anh khóc quá họ không nói gì được với anh. Suốt cả tuần nghe anh khóc hoài, tôi khuyên không được, nên tôi tìm cách nói cho anh vui lên,

- Anh ơi! Má già rồi thì Má chết, khóc một chút thôi chớ gì

mà khóc hoài vậy. Men don't cry. Come on, be a man đi anh... Anh khóc nhìn mặt anh xấu lắm. Em nhìn anh khóc thấy mắc cười lắm, nín đi anh.

Đó là lần thứ nhất mà tôi thấy anh khóc khi anh bị mất mẹ!

Lần thứ hai tôi thấy anh khóc trước mặt anh cả của anh Thảo tại nhà quán trong buổi thăm viếng NT Thảo, ngày gặp mặt NT Thảo của anh lần cuối trước khi NT trở về với cát bụi! Anh khóc vì tiếc thương, vì chưa gặp lại nhau để tâm tình để nói hết những ưu tư của người trai sanh cùng thế hệ còn đang chất chứa trong tâm tư anh. Anh khóc vì nghĩ tới những chàng trai cùng lứa tuổi với anh bị hy sinh, bị tù đầy, bị mất quê hương lưu lạc khắp bốn phương trời. Anh khóc vì anh cảm thấy bất lực sau bao nhiêu năm từ ngày anh rời bỏ quê hương chờ đợi ngày trở lại trường mẹ trong vinh quang. Giờ chỉ là không tưởng, không còn là niềm mơ ước hăng mang trong tâm tư. Anh khóc vì tuyệt vọng! Giờ đứng bên thân linh cửu của đàn anh, anh biết lần lượt rồi sẽ đến anh, sẽ đến với tất cả các khóa. Trường Đệ gì rồi cũng sẽ trở thành câu chuyện lịch sử cho thế hệ mai sau?!

Vì là người sống ở bên cạnh anh, tôi hiểu anh hơn bất cứ người nào hiểu về anh. Tôi biết tại sao anh khóc!
Tôi ứa nước mắt!





Đà Lạt Xa Rồi

Lạc Minh Châu, K22

Đà Lạt hơi xa rồi mi nhỉ
Kỷ niệm xưa ta vẫn còn ghi
Hôm nay còn lại những gì
Ngoài nhung nhớ và lối đi năm cũ.

*Hình bóng ấy xen vào giấc ngủ
Của những ngày buồn bã cuối Thu
Cùng nhau hẹn nghĩa thê phu
Dù nắng ấm hay sương mù đất lạnh.*

Muốn quên lãng nhưng lòng canh cánh
Mảnh tình kia những tưởng đã thành
Lạt phai lại đến quá nhanh
Như cây mùa lạnh trơ cành trụi lá.

*Nơi xứ lạnh mùa Đông băng giá
Nhớ về ai nơi chốn quê nhà
Ưu sầu xâm chiếm hồn ta
Mong ai đó hưởng tuổi già hạnh phúc.*

ANH TIỀN TUYẾN, EM HẬU PHƯƠNG

Captovan

Như thường lệ, mỗi khi nhận được tờ tạp chí mà tôi cộng tác là tôi phải đọc bài viết của mình trước để tìm ra những khuyết điểm hầu tránh tái phạm cho lần sau, rồi mới lướt qua các bài khác và dừng lại ở trang văn nghệ để đọc những lá thư em hậu phương gửi các anh ngoài tiền tuyến. Tôi rất tâm đắc với mục này, vì trước kia tôi đã từng phụ trách mục “Thư Tiền Tuyến Hậu Phương” trong bản tin của Binh Chung. Tôi đóng vai em gái hậu phương tên “Kim Chi” để viết những lá thư tình gửi đến các anh ngoài tiền tuyến.



Đại Tá Trần Ngọc Huyền.

*Chương trình Dạ Lan được phát thanh từ 7 giờ đến 9 giờ tối
mỗi ngày, bắt đầu bằng lời giới thiệu:*

*“Đây là chương trình Dạ Lan, tiếng nói của những người em
gái hậu phương, gửi những anh trai tiền tuyến”*

Nhớ lại khi còn đi hành quân, tôi rất mê chương trình “Dạ Lan”, tiếng nói của em gái hậu phương trên làn sóng phát thanh Quân Đội, sáng kiến này do Đại Tá Trần Ngọc Huyền, cựu Chỉ Huy Trường Trường Võ Bị Quốc Gia lập ra. Chương trình “Dạ Lan” đã đem một sinh khí mới vào đời sống của lính, những người quanh năm nằm võng, ngủ hầm, nghe tiếng đại bác cùng AK chứ nào có nghe KH (ca hát) gì đâu! Vì thế sau khi bị loại khỏi vòng chiến, về phụ trách làm “tạp dịch” cho Th/Tá HVP, Trưởng Phòng Tâm Lý Chiến Sư Đoàn, tôi đề nghị với Phú cho thêm vào bản tin tiết mục “Lá Thư Hậu Phương”.

Khởi đầu chỉ nhằm mục đích cho bản tin bớt khô khan, ngoài những văn thư, thông cáo, tin chiến sự v.v... thì bản tin cũng phải có lời hỏi thăm, an ủi những người cầm súng. Nhưng không ngờ chỉ một thời gian ngắn sau, thì tôi nhận được rất nhiều thư của anh em ngoài chiến trường, những lá thư viết vội vàng trên “ba lô làm bàn, nét chữ không ngay”, bì thư được dán bằng những hạt cơm, nội dung mộc mạc dễ thương, đôi khi cũng vui đùa, nghịch ngợm, hẹn gặp Kim Chi khi nào các anh được về phép.

Nhận được những lá thư tình cảm của các anh, em “Kim Chi” cũng hồi âm với lời hứa khi nào anh về phép thì “*em sẽ đưa anh dạo phố, để anh kể chuyện đời lính em nghe*”. Hậu quả là tôi đã gặp nhiều trường hợp các anh lính về phép đến thăm em Kim Chi, nên tôi đành phải xin lỗi:

- “Rất tiếc cô Chi mới đi công tác.”

Anh trở về tiền tuyến mà không biết Kim Chi là ai, rồi anh đi vào “cõi phúc”!

Nhưng một hôm có anh tiền tuyến từ Quảng Trị về phép, đến thăm và nhất định đòi gặp em Kim Chi cho bằng được, bởi vì anh chỉ được có bốn ngày phép, bao gồm cả hai ngày đi đường giữa Quảng Trị - Sài Gòn. Anh về Sài Gòn với ước nguyện gặp Kim Chi mà thôi, vì anh không có thân nhân nào

ở đây cả.

Đời lính chiến thua thiệt mọi bề, kể cả những ngày phép đã được quy định. Đó là quyền lợi của lính, nhưng vài xếp viên có “*vì nhu cầu hành quân*”, mà giữ quân ở lại để “hành” cho tới chết. Tôi đã chứng kiến và cũng là nạn nhân của những VIP bảo hoàng hơn vua. Tôi xúc động vô cùng khi nghe người lính nhất định muốn gặp Kim Chi. Tôi còn nhớ rất rõ người lính ấy là Hạ Sĩ Nguyễn Văn Thanh, thuộc Đại Đội 1 Tiểu Đoàn 2 TQLC.

Đại Đội 1 Tiểu Đoàn 2 là đơn vị cũ của tôi đã chỉ huy hơn ba năm trời. Tôi không biết Hạ Sĩ Thanh, vì anh mới về sau khi tôi đã đi rồi, nhưng hình ảnh của Thanh làm tôi nhớ và thương tất cả đồng đội Đại Đội 1 năm xưa. Tôi thương những chú em đã bị tôi “đét đít” năm roi cho mỗi ngày trễ phép. Tiểu Đoàn cho bốn ngày phép, tôi lờ đi cho trễ thêm ba ngày, nhưng nếu trễ thêm một ngày là năm roi đau quần mông - “mộng dưới hoa” (*họa dưới mông*).

Nay gặp trường hợp khá bất ngờ nhưng cũng rất tình tứ lãng mạn của “người lính năm xưa” nên tôi kiếm cách hoãn binh, tôi trả lời Thanh là Kim Chi đi công tác đến chiều mới về. Nhưng Thanh nói chiều anh sẽ quay lại vì anh chỉ có bốn ngày phép thôi, kể cả hai ngày đi đường!

Từ một tấm chân tình, tôi nảy ra ý định sẽ không làm Thanh thất vọng, tôi cầu cứu với chị HL, Thiếu Tá Trưởng Phòng Xã Hội tiếp tay. Nhân viên Phòng Xã Hội có nhiều cô xinh xắn, rất dễ thương và còn độc thân. Chị HL nhận lời giúp tôi, vì đây cũng là một công tác xã hội thiết thực. Cô Phương Thanh được giao nhiệm vụ đóng vai Kim Chi để tiếp chuyện với anh tiền tuyến cũng tên Thanh.

Họ đã gặp nhau, sau đó Phương Thanh kể lại câu chuyện giữa hai người cho chúng tôi nghe và nhờ cố vấn hộ, vì anh tiền tuyến nhất định mời em hậu phương dạo phố ngày hôm sau. Tôi hỏi Phương Thanh:

- Thế cô có thể giúp tôi đóng cho trọn vai trò cô Kim Chi không?

- Đã lỡ rồi, không nên làm thất vọng một tấm chân tình, và lại anh ấy cũng dễ thương.

Th/Tá Trưởng Phòng Xã Hội cho Phương Thanh 48 giờ phép, theo lời đề nghị của tôi, để cô ấy đi nghe Hạ Sĩ Thanh kể chuyện đời lính.

Hơn một năm sau, cả tôi và mấy nhân viên hai phòng Tâm Lý Chiến và Xã Hội nhận được thiệp mời dự tiệc cưới của Song Thanh (*Hạ Sĩ Thanh và cô Thanh*).

Nay, trên đất tị nạn CS, gia đình Song Thanh sống rất hạnh phúc cùng con, cháu nội ngoại ở Florida. Thịnh vượng họ vẫn gửi cho tôi những trái bưởi và nhãn thật ngon. Mỗi khi có dịp ghé Florida, tôi luôn luôn “phải” đến ở với các em Song Thanh để các cháu cảm ơn bác “Kim Chi”.



Thiếu Tá Huy Lê, Trưởng Phòng Xã Hội Sư Đoàn TQLC cùng phái đoàn Du Hành Quan Sát VN, 1973, tại Đài Loan.

Nhớ lại những kỷ niệm hạnh phúc ấy nên tôi luôn theo dõi những lá thư “tiền tuyến hậu phương”. Dù biết rằng đó chỉ là những lá thư sáng tác theo trí tưởng tượng, nhưng mỗi lá thư đều chứa đựng một tấm chân tình thương yêu đời lính, tôi lại là người đang cần những tấm chân tình như thế.

Rồi một hôm tôi đọc được trên trang báo KBC lá thư gửi “Người Yêu Trâu Điền” của cô Phương T...

Nội dung lá thư kể lại câu chuyện một anh lính TQLC thuộc Tiểu Đoàn Trâu Điền về giải tỏa VC đang chiếm cư xá Phú Lâm trong dịp tết Mậu Thân 1968. Thân phụ Phương T... là

nhiệp ảnh gia của phòng tin tức Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát, đi theo cánh quân này và ông đã chụp những tấm hình lính TQLC. Một trong số những tấm hình đẹp được ông tặng cho con gái khi cô mới chỉ là một nữ sinh lớp Đệ Lục. Cô nữ sinh ép hình người lính trong cuốn nhật ký bé nhỏ.

Chuyện đau lòng là sau đó, khi VC tấn công vào Sài Gòn đợt thứ hai (5/1968) thì thân phụ cô Phượng T... bị VC sát hại. Thương nhớ cha, cô giữ mãi tấm hình người lính, rồi tấm hình và cuốn nhật ký thất lạc vào 4/1975.

Lá thư, kèm theo hình cô Phượng T..., có nội dung:

Gửi Anh Trâu Diên yêu dấu.

Khi viết năm chữ này, trái tim em đập những nhịp bất thường, ngón tay cầm viết cũng run rẩy. Trước mặt em là tấm hình đen trắng...

Anh Trâu Diên biết mà, tấm hình này chính Ba em chụp cho anh, Ba cầm tấm hình ngắm nghía rồi đưa cho em, nói:

- “Tấm hình này đẹp quá, muốn giữ không con?”

Tấm hình Ba khen đẹp quá, em đã ép trong cuốn nhật ký nhỏ, dấu kín giữ cho riêng em mà thôi.

Thế rồi! Tháng 5 năm Mậu Thân, VC lại tấn công thủ đô lần thứ hai.

Buổi sáng hỡi hùng đó, không có anh Trâu Diên, Ba em đã đi luôn!



**Phượng Thanh
(Hình minh họa).**

Không, Ba có trở về bằng thân xác còn nóng hổi, máu còn chảy ra linh láng, ướt hết quần áo em! Hai chị em yếu đuối đã khiêng xác Ba về!

Lá thư này em viết nhưng không bao giờ gửi, vì em đâu biết anh Trâu Diên ở nơi nào trên mảnh đất đầy thống khổ.

Em viết lá thư này như một nhu cầu yêu thương dành cho anh Trâu Diên, người bạn trẻ của Ba, hình ảnh Ba và anh Trâu Diên luôn gắn liền nhau trong lòng em. Em giữ mãi lá thư không gửi trong cuốn nhật ký, nhưng tấm hình thì đã mất trong lần vượt biển.

Với lòng mong mỏi anh Trâu Diên vẫn còn sống sót đâu đó biết rằng trên mặt đất này vẫn còn có một người nhớ tới anh Trâu Diên ngày xưa./.

Tôi không nhớ đã đọc lá thư gửi “Người Yêu Trâu Diên” bao nhiêu lần rồi. Tôi đọc đã gần như thuộc lòng vì nó trùng hợp với những diễn tiến của Đại Đội tôi khi tiến giải tỏa VC tại cư xá Phú Lâm A vào dịp Tết Mậu Thân 1968.

Nhớ lại một buổi sáng tháng 1/68, Đại Đội 1/Tiểu Đoàn 2 TQLC của tôi từ Đồng Khánh Chợ Lớn, tiến dọc theo đường Hậu Giang để về mục tiêu cư xá Phú Lâm. Khi thấy một người phóng viên Cảnh Sát leo lên xe thiết giáp M41 để theo đoàn quân và chụp hình, tôi đã cho lệnh người cận vệ của tôi là Hạ Sĩ Đường kéo người phóng viên này xuống. Liên ngay sau khi anh phóng viên và Đường lăn xuống đất thì xe thiết giáp bị trúng B40. Vài người lính từng thiết đã tử trận, còn người phóng viên thì may mắn thoát chết trong “tích-tắc”. Kể từ đó người phóng viên Đường kết thân với nhau.

Trong lúc tạm dừng quân chờ lệnh tiếp thì anh phóng viên đưa Đường và tôi về nhà (trong cư xá) để giới thiệu với chị ấy và các con anh. Chị ấy phúc hậu hiền lành còn mấy cô con gái thì xinh xắn nhí nhảnh dễ thương. Thấy bố ngồi nói chuyện với các chú lính, các cô có vẻ tò mò, thập thò bên màn cửa

nhìn huy hiệu con Trâu Điên trên vai áo trận của chúng tôi rồi cười khúc khích. Sẵn máy ảnh, anh phóng viên chụp cho lính những tấm hình kỷ niệm.

Khi VC tấn công đợt hai vào tháng 5/1968, đại đội tôi phải tham dự các mặt trận khắp Sài Gòn và ngoại ô nên không có dịp gặp lại người anh phóng viên nữa.

Tháng 9/1968, sau khi thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn trở lại thanh bình, Tiểu Đoàn Trâu Điên di chuyển lên Hiếu Thiện, Tây Ninh hành quân vào mặt khu Hồ Bò, Bời Lời. Trước khi đi, Đường trở lại thăm người anh phóng viên thì mới hay anh đã hy sinh vì công vụ ngay những ngày đầu VC tấn công đợt hai!

Oái oăm thay, Đường cũng lại tử trận trong cuộc hành quân sau đó!

Những kỷ niệm đau thương năm xưa được nhắc lại qua bài viết “Người Yêu Trâu Điên” khiến tôi bồi hồi xúc động. Tôi không biết cô Phượng T. (tấm hình kèm theo bài viết) có thực sự là ái nữ của người phóng viên năm xưa hay không, nhưng tôi vẫn giữ kỷ tờ báo có đăng bài viết như một kỷ niệm.

Lá thư và hình tác giả cứ luẩn quẩn trong đầu khiến tôi mất ngủ nhiều đêm rồi tôi tự trách mình sao quá mơ mộng! Một bài viết trên trang “Thư tiền tuyến thư hậu phương” thường là những “sản phẩm” tưởng tượng để ủi an người lính chiến. Còn hình tác giả Phượng T.. thì cũng có thể là giả như hình Kim Chi.

Nhưng lời thơ này là thật:

- “Anh nên biết rằng vẫn còn có một người nhớ đến anh Trâu Điên ngày xưa...”

Và sự thật “Anh Trâu Điên” ngày xưa trong tấm hình mà tác giả Phượng T... hy vọng vẫn còn sống sót thì đã tử trận lâu rồi!

Đọc

"K29 - Lược Ghi Ngày Tháng Cũ."

*CSVSQ Vương Tín Nghĩa, K29
(Phối hợp biên tập và thực hiện.)*

(Trích đăng)

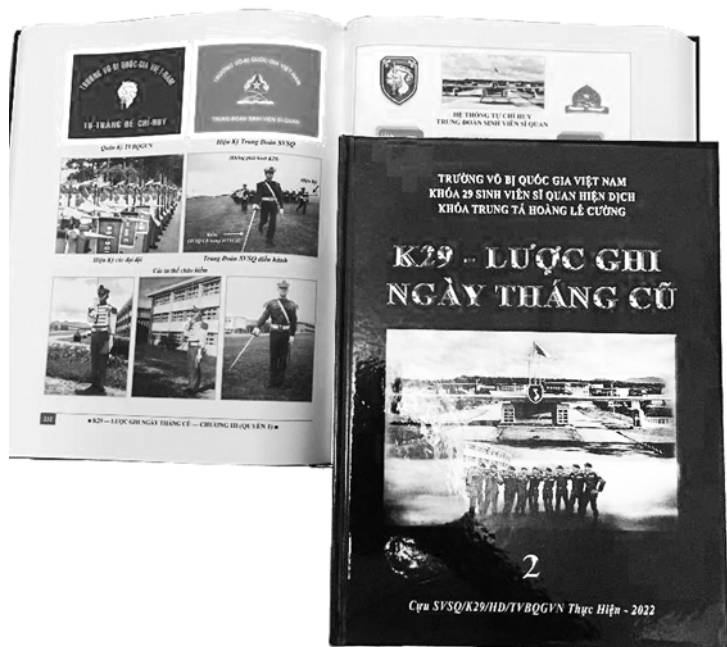
Gần 47 năm trôi qua, từ 30/4/1975, 47 năm như “gây dựng lại một đời người”! Mọi thứ hầu hết đã thay đổi hay biến mất, dù có cố gắng tìm kiếm lại dư âm hoài niệm cũ, bao bóng dáng thân yêu một thời hay các chứng tích nghiệp ngã của một quốc gia bị bức tử, của một dân tộc Việt Nam khổ đau triền miên theo năm tháng... dường như bị tan biến. Chúng tôi không thể gom hết nghìn trùng ký ức nơi trí não ở những cựu SVSQ/K29 mà nay dường như có lẽ phần nào đã nhuốm bóng dáng kỷ niệm mơ hồ qua cuộc đời. Chẳng làm sao ghi chép lại hết cho thật đậm nét đầy đủ trong ngàn trang giấy... và thực sự so với dòng thời gian đang lặng lẽ trôi thì đây chỉ là một ý tưởng “Lược Ghi” loáng thoáng hiện về.

Hoài vọng để cố gắng lưu giữ lại các sự kiện cho thật nhiều, thật chính xác, tìm lại một mô hình ảnh quý giá cũ xưa để chứng minh, ghi nhớ kỹ cho thêm tỏ tường... cũng chỉ là một ước mơ, ước mơ không trọn vẹn trong quyển “K29 - Lược Ghi Ngày Tháng Cũ” này.

Xin thứ lỗi cho chúng tôi về việc thực hiện quyển ghi chép

vẫn còn thiếu sót nhiều điều vương vấn mãi với bao tâm tư, hình ảnh lưu niệm liên quan đến bóng dáng những cựu SVSQ/K29 của ngày cũ tháng xưa năm nào!

*Bước chân cũ xa dần từng góc nhớ.
Tìm lại tháng ngày vết tích đã mờ phai!*



Mọi điều ghi chép trong quyển sách này mà chúng tôi cố gắng thực hiện với niềm ước vọng dù có trải qua bao thời gian dài vẫn còn được các thế hệ tiếp nối yêu thương đón nhận để tưởng nhớ lại, cố gắng hình dung những ngày tháng sinh hoạt cũ tại một quân trường hào hùng năm xưa, Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam; để nhắc lại ký ức của một thời gian qua đi, “tưởng rằng đã quên”, về lớp người trai tuổi trẻ năm nào, những cựu Sinh Viên Sĩ Quan Hiện Dịch Khóa 29 hay những cựu Thiếu Úy Khóa Trung Tá Hoàng Lê Cường, đã bị mất mát hoài bão lý tưởng vì nạn quốc phá gia vong bởi chế độ Cộng Sản!

“Lược Ghi” lại từ thuở bắt đầu với bầu nhiệt huyết và niềm ước vọng của tuổi trẻ đối diện trước một đất nước đắm chìm trong bão loạn chiến tranh để rồi từ cuối năm 1972, hăng hái tình nguyện dấn thân bước vào một quân trường đã đào tạo những cấp chỉ huy, lãnh đạo ưu tú. Chấp nhận một cuộc sống mới, khép mình vào mọi kỷ luật khắt khe bằng nhiều gương mặt còn dấu vết ngờ nghếch, mệt mỏi ban đầu để rồi chính từ khởi điểm đó, những người tuổi trẻ này đã vươn mình nâng mặt hãnh diện vì đã được tôi luyện trong một truyền thống cao đẹp với dòng thời gian tiếp nối bằng một tâm niệm sắt đá:

“Luôn luôn nuôi chí hiên ngang.

Không sờn nguy khổ không màng hiểm vinh.”

Sách vừa phát hành tại California vào Tháng 4/2022 do các Cựu SVSQ Khóa 29 chủ trương.

Sách dày 1,050 trang chia thành 2 quyển 1 & 2. Khổ giấy 8.5” x 11”, bìa cứng, in màu, được trình bày trang nhã, súc tích, nhiều tài liệu xác thực và hình ảnh đẹp lồng trong các dữ kiện về Trường Võ Bị, sinh hoạt của quân trường, tình hình đất nước trong giai đoạn 1972 -1975.

Trân trọng giới thiệu cùng quý Niên Trưởng, phu nhân, các CSVSQ và các độc giả.

Địa chỉ liên lạc:

Vương Tín Nghĩa

858 - 231 - 2868

vuongtnghia@yahoo.com